

## ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

**ỦY BAN  
THỂ DỤC THỂ THAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 718/2006/QĐ-  
UBTDTT

*Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2006*

### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về hướng dẫn viên, cộng tác viên  
thể dục thể thao xã, phường, thị trấn**

### BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Căn cứ Quyết định số 100/2005/QĐ-TTg ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thể dục thể thao ở xã, phường, thị trấn đến năm 2010;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thể dục thể thao quần chúng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao xã, phường, thị trấn" gồm 6 điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thể dục thể thao quần chúng, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục thể thao, Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa Thông tin - Thể thao, Cơ quan Thể dục thể thao các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Nguyễn Trọng Hỷ**

**ỦY BAN  
THỂ DỤC THỂ THAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH VỀ HƯỚNG DẪN VIÊN, CỘNG TÁC VIÊN  
THỂ DỤC THỂ THAO XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

(Ban hành kèm theo Quyết định 718/2006/QĐ-UBTDTT của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao ngày 14 tháng 4 năm 2006)

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là hướng dẫn viên cấp xã); nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hướng dẫn viên cấp xã; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức; quyền và nghĩa vụ của hướng dẫn viên cấp xã.

2. Hướng dẫn viên cấp xã là cán bộ không chuyên trách theo quy định tại Nghị định 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Thông tư liên tịch 88/2005/TTLT-BNV-UBTDTT ngày 30/5/2005 của Ủy ban Thể dục thể thao và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về thể dục thể thao ở địa phương.

**Điều 2. Tiêu chuẩn hướng dẫn viên cấp xã**

1. Ham thích thể dục thể thao, nhiệt tình tham gia các hoạt động thể dục thể thao.

2. Có chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ do Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa - Thông tin - Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp.

**Điều 3. Nội dung bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hướng dẫn viên cấp xã**

Ủy ban Thể dục thể thao thống nhất ban hành Chương trình khung về bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hướng dẫn viên cấp xã, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Chủ trương, chính sách về phát triển thể dục thể thao của Đảng và Nhà nước.
2. Các phương pháp, hình thức vận động quần chúng nhằm phát triển phong trào thể dục thể thao.
3. Kỹ thuật, phương pháp tập luyện, luật thi đấu về các môn thể thao; phương pháp tổ chức các hoạt động thể dục thể thao.
4. Kiến thức về sức khỏe và vệ sinh thể dục thể thao.



#### **Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức**

1. Sở Thể dục thể thao, Sở Văn hóa Thông tin - Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên cấp xã sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy hoạch phát triển chung của ngành thể dục thể thao.

2. Căn cứ vào điều kiện cụ thể ở từng địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định và bảo đảm chế độ phụ cấp cho hướng dẫn viên cấp xã.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ và quyền lợi của hướng dẫn viên cấp xã**

1. Hướng dẫn viên cấp xã có trách nhiệm vận động, tổ chức và hướng dẫn quần chúng tập luyện, thi đấu các môn thể thao; tham gia phát triển phong trào thể dục thể thao ở cấp xã.

2. Hướng dẫn viên cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng. Mức phụ cấp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Vụ Thể dục thể thao quần chúng - Ủy ban Thể dục thể thao có trách nhiệm tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy định này, định kỳ báo cáo lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban Thể dục thể thao để xem xét bổ sung, sửa đổi quy định cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Nguyễn Trọng Hỷ**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

**Giá: 10.000 đồng**